

Số: 6506 /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt giá nước sạch bán lẻ
của Công ty cổ phần cấp nước sinh hoạt Châu Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 25/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2026);

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 86/VBHN-VPQH ngày 27 tháng 3 năm 2026);

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 51/VBHN-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2026);

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Căn cứ Thông tư 145/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn các nội dung đặc thù khi áp dụng phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trong định giá nước sạch;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 331/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Thông báo số 1250/TB-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính về khung giá nước sạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 653/TTr-SXD ngày 26 tháng 9 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá nước sạch bán lẻ của Công ty cổ phần cấp nước sinh hoạt Châu Thành với giá bán lẻ nước sạch bình quân sau thuế là 11.337 đồng/m³ và tỷ lệ thất thoát nước 15%, cụ thể như sau:

Nhóm khách hàng theo mục đích sử dụng nước sạch		Giá nước (đồng/m ³)
Hộ dân cư sử dụng mục đích sinh hoạt	Mức dưới 10 m ³ /đồng hồ/tháng	9.100
	Từ 10 m ³ - 20 m ³ /đồng hồ/tháng	11.400
	Từ trên 20 m ³ - 30 m ³ /đồng hồ/tháng	13.500
	Trên 30 m ³ /đồng hồ/tháng	14.500
Cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; trường học, bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh (công lập và tư nhân); phục vụ mục đích công cộng (phi lợi nhuận)		13.600
Tổ chức, cá nhân sản xuất vật chất		14.500
Tổ chức, cá nhân tiêu thụ nước sạch mục đích kinh doanh dịch vụ		15.000

Mức giá nước sạch bán lẻ tại Điều này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (5%) và chưa bao gồm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Công ty cổ phần cấp nước sinh hoạt Châu Thành chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức triển khai đúng quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công Thương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước sinh hoạt Châu Thành; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- BLĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin điều hành;
- Phòng: KTN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Văn Chính